

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Khắc phục tồn tại, hạn chế và duy trì, cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR Index, SIPAS năm 2022**

Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Nội vụ; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 (Nghị quyết số 12-NQ/TU); trên cơ sở phân tích kết quả chỉ số liên quan đến CCHC năm 2021 do Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ công bố<sup>1</sup>; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế và duy trì, cải thiện, nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR Index), Hải lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2022, cụ thể:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Kịp thời khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong năm 2021; triển khai các giải pháp để duy trì, cải thiện, nâng cao chỉ số PAR Index, SIPAS năm 2022.

- Triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về cải cách hành chính (CCHC); đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu các cấp, các ngành trong nhận thức và tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương để duy trì, cải thiện và nâng cao chỉ số PAR Index, SIPAS.

- Phân đấu năm 2022 tiếp tục duy trì, cải thiện, nâng cao chất lượng, điểm số và thứ hạng các lĩnh vực đánh giá, các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số PAR Index, Chỉ số SIPAS.

##### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 520/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch CCHC tỉnh Hà Tĩnh năm 2022 và các văn bản chỉ đạo về CCHC của UBND tỉnh.

- Xác định cụ thể các nội dung, thời hạn, tiến độ hoàn thành và rõ trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả (tăng điểm số, tăng thứ hạng) các lĩnh vực/chỉ số nội dung/lĩnh vực đánh giá/tiêu chí thành phần của các chỉ số PAR Index, SIPAS năm 2022 và những năm tiếp theo của tỉnh.

---

<sup>1</sup>Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh đạt 88,61/100 điểm, xếp thứ 8/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, tăng 08 bậc so với năm 2020; Chỉ số hải lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 9,12/10 điểm (tỷ lệ 91,17%) xếp thứ 05/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, tăng 6 bậc so với năm 2020.

- Việc duy trì, cải thiện, nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các cơ quan, địa phương, đơn vị và người đứng đầu; tiếp tục kế thừa, phát huy những kinh nghiệm trong thời gian qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 12-NQ/TU và Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2030.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ DUY TRÌ, CẢI THIỆN, NÂNG CAO CÁC CHỈ SỐ CCHC**

### **1. Nhiệm vụ, giải pháp chung**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương về CCHC<sup>2</sup>; Nghị quyết số 12-NQ/TU, Chương trình CCHC Nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2030<sup>3</sup> gắn với cụ thể hóa các giải pháp duy trì, cải thiện, nâng cao các chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI, PCI hằng năm đạt mục tiêu Chương trình, Kế hoạch đề ra.

- Tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ về CCHC; ban hành các cơ chế, chính sách khôi phục phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, xác định rõ đây là nhiệm vụ trọng tâm, tạo chuyển biến căn bản trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương, nhất là các chỉ số đang có điểm số giảm, thứ hạng thấp.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, sự vào cuộc tích cực, chủ động của cả hệ thống chính trị, của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CCHC nhằm cải thiện, nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS trong thời gian tới..

- Người đứng đầu các cơ quan được giao chủ trì các nội dung/lĩnh vực CCHC chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về điểm số, thứ hạng của các tiêu chí, tiêu chí thành phần, chỉ số lĩnh vực/nội dung thuộc trách nhiệm của cơ quan mình chủ trì, theo dõi, triển khai; bám sát các nội dung, lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần theo quy định của Bộ Chỉ số cấp tỉnh<sup>4</sup> để triển khai kịp thời các nội dung, đảm bảo tiến độ, chất lượng; các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí phụ trách phải có sản phẩm cụ thể, cung cấp được các tài liệu kiểm chứng liên quan để phục vụ khi chấm điểm chỉ số CCHC tỉnh (trong trường hợp thay đổi bộ chỉ số thì thực hiện theo bộ chỉ số mới ban hành).

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải thực sự chủ động, nghiên cứu, tìm kiếm hoặc tham khảo các sáng kiến hay, mô hình mới, cách làm hiệu quả của các đơn vị, địa phương khác để áp dụng có hiệu quả công tác CCHC, nhất là các giải

<sup>2</sup> Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Thông báo số 79/TB-VPCP ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo CCHC Chính phủ

<sup>3</sup> Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về Chương trình tổng thể CCHC của tỉnh giai đoạn 2021-2030

<sup>4</sup> Quyết định số 1149/QĐ-BNV ngày 30/12/2020 của Bộ Nội vụ về Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”

pháp có tính đột phá nhằm giải quyết các “ách tắc”, “điểm nghẽn” đảm bảo bộ máy hành chính vận hành thông suốt.

- Thực hiện cải cách TTHC thực chất, hiệu quả hơn, trong đó tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh và các quy định TTHC còn rườm rà, phức tạp, không cần thiết, trọng tâm là các TTHC đang gây trở ngại, kìm hãm hoạt động sản xuất kinh doanh và các TTHC khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; nâng cao tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần và hồ sơ TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Triển khai thực hiện các văn bản mới của Chính phủ<sup>5</sup>; tiếp tục đôn đốc thực hiện Văn bản số 2412/UBND-NC<sub>1</sub> ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy<sup>6</sup>, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh<sup>7</sup>; đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức và người đứng đầu các ngành, các cấp theo hướng lấy kết quả phục vụ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo để đánh giá.

## 2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể.

Tập trung cao các giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế ở các tiêu chí giảm điểm, giảm thứ hạng, không đạt điểm tối đa năm 2021 theo **Phụ lục I** gửi kèm, trong đó tập trung một số nội dung trọng tâm như sau:

### a) Về công tác chỉ đạo điều hành:

- Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo số lượng, chất lượng, đúng thời hạn, thẩm quyền (báo cáo quý, 6 tháng, báo cáo năm).

- Đôn đốc, rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đảm bảo thời gian, chất lượng và tiến độ theo quy định. Đặc biệt lưu ý kết thúc đúng thời gian trên phần mềm hệ thống khi hoàn thành công việc

### b) Về cải cách thể chế:

Thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao điểm số khảo sát qua điều tra xã hội học như thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn các đối tượng được lấy phiếu khảo sát điều tra xã hội học đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

### c) Về cải cách thủ tục hành chính

- Triển khai các giải pháp khắc phục các tồn tại hạn chế, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo **Phụ lục 2** gửi kèm.

- Thực hiện niêm yết công khai, đầy đủ thủ tục hành chính và cập nhật kịp

<sup>5</sup>Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về cung cấp thông tin dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử

<sup>6</sup>về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

<sup>7</sup>về ban hành quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh

thời lên công/trang Thông tin điện tử theo quy định.

- Giảm tối đa tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết TTHC; theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở, phê bình chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị để trễ hẹn trong giải quyết Thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra chậm trễ, quá thời hạn xử lý.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và thực hiện ý kiến chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo bàn các giải pháp tháo gỡ, vướng mắc, nâng cao chất lượng trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và hành vi hành chính qua nhiều kênh: số điện thoại nóng, kiến nghị của cử tri ...; tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thường xuyên tổ chức lấy ý kiến đánh giá hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt đối với các lĩnh vực có tần suất giao dịch/tương tác nhiều với người dân, doanh nghiệp như: đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh, thu hút đầu tư, lao động - thương binh và xã hội...

d) Về tổ chức bộ máy:

Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về tổ chức bộ máy góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả bộ máy hành chính các cấp; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc UBND các cấp. Kịp thời triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra công vụ (tăng cường kiểm tra đột xuất), xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ nhất là tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định 59/2019/NĐ-CP hoặc công chức, viên chức thiếu tinh thần, trách nhiệm, có thái độ không đúng mực khi tiếp xúc, làm việc với người dân, tổ chức; đảm bảo không để xảy ra tình trạng những nhiễu trong quá trình giải quyết công việc.

- Chỉ đạo thực hiện khắc phục các tồn tại hạn chế trong các cuộc thanh tra, kiểm tra một cách kịp thời, hiệu quả.

- Tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp phối hợp tham gia tích cực trong tiến trình cải cách hành chính của tỉnh; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, đánh giá sự hài lòng, hiệu quả quản lý Nhà nước của các cấp chính quyền, của từng cán bộ, công chức, viên chức.

e) Hiện đại hóa nền hành chính

- Thực hiện giao chỉ tiêu về tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và

tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đến từng phòng chuyên môn, bộ phận Một cửa các cấp đảm bảo đạt tỷ lệ quy định.

- Thực hiện nâng cấp phần mềm chấm điểm cải cách hành chính.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ trực tiếp cho người dân, doanh nghiệp khai thác dịch vụ công trực tuyến; ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số để hạn chế và tiến tới người dân, doanh nghiệp không phải thực hiện sổ hoá hồ sơ; tuyên truyền và áp dụng thanh toán phí, lệ phí không dùng tiền mặt.
- Tăng cường hoạt động kiểm tra giám sát hoạt động minh bạch thông tin hoạt động của cơ quan nhà nước Công/ trang thông tin điện tử theo quy định.
- Tiếp tục phối hợp Bưu điện tỉnh tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, tư vấn và hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến và lựa chọn dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ BCCI.

### **III. TỔ CHỨC, THỰC HIỆN**

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu kỹ các báo cáo, công bố Chỉ số PAR Index, SIPAS năm 2021, đối chiếu với các nội dung, lĩnh vực thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của mình để khắc phục triệt để tồn tại, hạn chế đối với các lĩnh vực, nội dung giảm điểm, chưa đạt điểm tối đa. Đối với các lĩnh vực, nội dung tăng điểm, đạt điểm tối đa tích cực, cần chủ động đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực, phù hợp từng điều kiện cơ quan, đơn vị, địa phương để giữ vững, phát huy; phân công trách nhiệm cho tập thể, cá nhân liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch này gắn với thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2. Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế Chỉ số PAR Index, SIPAS của tỉnh, đồng thời đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động bám sát kế hoạch CCHC năm, giai đoạn để triển khai thực hiện; báo cáo kịp thời nội dung các chỉ số theo quy định của bộ, ngành chủ quản và phục vụ thông tin chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế Bộ chỉ số CCHC theo Quyết định số 3396/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh<sup>8</sup>.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh:

- Có kế hoạch, biện pháp phù hợp để phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch này để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và Nhân dân biết, triển khai và giám sát việc thực hiện.
- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời phát hiện, nêu gương các điển hình tiên tiến, các mô hình, sáng kiến áp dụng có hiệu quả trong công tác CCHC.

4. Văn phòng UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ triển khai các giải pháp tiếp tục tăng cường cải cách thủ tục hành chính:

<sup>8</sup>về ban hành Quy chế và Bộ tiêu chí xác định chỉ số cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải quyết Thủ tục hành chính; không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà cho người dân, doanh nghiệp;

- Phát huy vai trò các thành viên Tổ công tác theo theo Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh trong việc kiểm tra hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và thực hiện ý kiến chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

5. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp, kiểm tra, giám sát việc triển khai các nội dung có liên quan về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với việc thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 24/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy<sup>9</sup>; Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm phát huy, tăng cường hơn nữa sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở trong tiến trình cải cách hành chính góp phần nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội, xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh tiếp tục tăng cường phối hợp, tuyên truyền, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt đối với việc giải quyết TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; vận động các đoàn viên, hội viên, Nhân dân chủ động, tích cực và tự giác tham gia với tư cách thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân, tham gia xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nội dung Kế hoạch này quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả; hàng quý báo cáo kết quả thực hiện theo báo cáo CCHC về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND cấp huyện;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>1</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**

<sup>9</sup> Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong thời gian tới;